TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2018/QĐST-HNGĐ	*Thọ Xuân, ngày 02 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2018/TLST-HNGĐ ngày 24/01/2018, giữa:

Chị Trịnh Thị T , sinh năm: 1982

Địa chỉ: Xóm 10, xã X T , huyện T X , T H .

Anh Lê Quốc T , sinh năm: 1980

Địa chỉ: Xóm 10, xã X T , huyện T X , T H .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1 Điều 57; các Điều 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị T

Bị đơn: Anh Lê Quốc T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị T và anh Lê Quốc T đều nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hoàn toàn tan vỡ, không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên thuận tình ly hôn.

Về con: Chị Trịnh Thị T và anh Lê Quốc T thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Trịnh Quốc A , sinh ngày 27/4/2004 và cháu Lê Trịnh Thùy C , sinh ngày 23/4/2014. Ly hôn vợ chồng thống nhất thỏa thuận: Giao cả

hai con cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh T không phải đóng góp tiền nuôi con chung.

Hai bên được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không bên nào được cản trở.

Về tài sản: Chị Trịnh Thị T và anh Lê Quốc T thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Chị Trịnh Thị T và anh Lê Quốc T thống nhất vợ chồng không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trịnh Thị T và anh Lê Quốc T thống nhất thỏa thuận: Chị T chịu trách nhiệm nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai thu tiền số 0000778 ngày 24/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Chị T được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tố Như